

Trà Cú, ngày 04 tháng 9 năm 2024

Số: 148/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 238/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Diệp Sện K**, sinh ngày 01/01/1989. Địa chỉ: **ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.**

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Tuyết N**, sinh năm 1990. Địa chỉ: **ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông **Diệp Sện K** và bị đơn bà **Nguyễn Thị Tuyết N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông **Diệp Sện K** và bà **Nguyễn Thị Tuyết N** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Nguyễn Thị Tuyết N** thống nhất giao con chung tên **Diệp Tuấn A**, sinh ngày 02/11/2009 cho ông **D Sện Khi** được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn (nguyện vọng con chung **Diệp Tuấn A** muốn sống chung với ông **Diệp Sện K**). Ông **Diệp S Khi** thống nhất giao con chung tên **Diệp Quế A1**, sinh ngày 03/01/2014 cho bà **Nguyễn Thị Tuyết N** được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn (nguyện vọng con

chung Diệp Quế A1 muốn sống chung với bà N). Ông Diệp Sện K và bà Nguyễn Thị Tuyết N không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Diệp Sện K và bà Nguyễn Thị Tuyết N thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Ông Diệp Sện K phải chịu 75.000 đồng, bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu 75.000 đồng án phí, nhưng ông Diệp Sện K tự nguyện chịu thay bà Nguyễn Thị Tuyết N 75.000 đồng. Như vậy, ông Diệp Sện K phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002544, ngày 26/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Hoàn trả cho ông Diệp S Khi số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Truyền